CẦN THƠ PHẤN ĐẤU TRỞ THÀNH TRUNG TÂM ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

TRẦN THANH MẪN *

Là đô thị loại I trực thuộc Trung ương, có nhiều tuyến giao thông thủy, bộ quan trọng nối liền với Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long và nước bạn Cam-pu-chia, thành phố Cần Thơ đang vươn lên trở thành một đô thị lớn, giữ vai trò là một trung tâm, động lực phát triển của cả vùng. Những bước phát triển của thành phố thời gian qua đã tạo ra sức lan tỏa ngày càng mạnh mẽ về công nghiệp, thương mại, dịch vụ, giáo dục - đào tạo, y tế, tài chính ngân hàng, khoa học - công nghệ, giao thông vận tải với cả vùng đồng bằng sông Cửu Long...

Trung tâm kết nối phát triển vùng đồng bằng sông Cửu Long

Sau gần 10 năm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, đặc biệt là từ sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 17-2-2005, "Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Cần Thơ đã xác định: *"Xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trở thành thành phố đồng bằng cấp quốc gia, văn minh, hiện đại, sáng, xanh, sạch, đẹp xứng đáng là thành phố cửa ngõ của cả vùng hạ lưu sông Mê Kông; là trung tâm công nghiệp, tài chính, thương mại - dịch vụ, du lịch, giáo dục - đào tạo; khoa học - công nghệ, y tế và văn hóa, là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế; là địa bàn trọng điểm giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước"*.

Trong gần 10 năm qua, kinh tế thành phố luôn đạt tốc độ tăng trưởng cao (giai đoạn 2005 - 2010 đạt mức tăng trưởng bình quân 15,13%/năm, năm 2011 là 14,6%, riêng năm 2012 ước đạt 11,55%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp công nghệ cao, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng lên. Thu nhập bình quân đầu người năm 2012 đạt 53,7 triệu đồng (tương đương 2.520 USD), tăng gần 5 lần so với năm 2005. Đến nay, thành phố đã hình thành 8 khu công nghiệp tập trung với tổng diện tích quy hoạch là 2.164ha. Nhiều doanh nghiệp trên địa bàn sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, với nhiều sản phẩm được công nhận là "hàng Việt Nam chất lượng cao", đạt tiêu chuẩn quốc tế, có sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước. Năm 2012, giá trị sản xuất công nghiệp toàn

* Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Cần Thơ

thành phố ước đạt 23.600 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với năm 2005; kim ngạch xuất khẩu đạt 1.278 triệu USD, tăng gần 4 lần so với năm 2005. Trong lĩnh vực thương mại, bước đầu thành phố Cần Thơ đã thể hiện vai trò là tổng đại lý, là trung tâm phân phối hàng hóa cho cả vùng đồng bằng sông Cửu Long. Các ngành dịch vụ chủ yếu, như tài chính - ngân hàng, du lịch, vận tải, bưu chính - viễn thông... tăng trưởng mạnh. Đến nay, thành phố đã thu hút 51 tổ chức tín dụng có uy tín trong và ngoài nước, với gần 230 điểm giao dịch, tổng mức huy động vốn trên 32.000 tỷ đồng, tổng dư nợ cho vay trên 43.000 tỷ đồng, góp phần giải quyết tốt nguồn vốn cho thành phố và các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long. Nhiều cơ sở nghiên cứu khoa học, giáo dục - đào tạo, y tế lớn của Trung ương đặt tại thành phố Cần Thơ đã phát huy tốt vai trò phục vụ cho toàn vùng, như Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Y - Dược, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực IV, Phân hiệu Đại học Kiến Trúc, Viện Nghiên cứu lúa đồng bằng sông Cửu Long, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ...

Đảng bộ, chính quyền thành phố luôn chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, ban hành quy định mới về việc áp dụng chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản về bồi hoàn tái định cư, về đào tạo nghề và sử dụng lao động, chính sách nhà ở cho công nhân các khu công nghiệp tập trung; tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kiến trúc đô thị, chú trọng phát triển mạng lưới giao thông; tăng cường hợp tác toàn diện với các tỉnh trong khu vực và Thành phố Hồ Chí Minh để khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh cùng phát triển. Song song đó, thành phố chú trọng đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; quy hoạch, sắp xếp theo hướng ưu tiên phát triển các ngành, các sản phẩm có giá trị gia tăng lớn, hàm lượng trí tuệ cao, sử dụng công nghệ hiện đại, ít gây ô nhiễm môi trường. Nhờ tác động từ các chính sách nêu trên, chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của thành phố ngày càng được cải thiện đáng kể.

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh luôn được Đảng bộ thành phố đặc biệt quan tâm. Thời gian qua, các cấp ủy đã đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, triển khai cho trên 95% số cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Đặc biệt, Đảng bộ tập trung thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 4 khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc phòng, chống, ngăn ngừa suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Các cấp ủy tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tổ chức triển khai thực hiện sâu rộng ở nhiều cơ quan, ban, ngành, địa phương, với các cách làm sáng tạo, đạt nhiều kết quả tích cực, qua đó xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến. Thành phố đã tuyên dương, khen thưởng 959 tập thể và 3.850 cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân. Bộ máy tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Công tác cán bộ được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, nhất là việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và luân chuyển cán bộ. Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên ngày càng được nâng cao, phát huy vai trò hạt nhân chính trị; lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương, đơn vị.

Đạt được những kết quả trên đây, trước hết là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ,

tinh thần trách nhiệm của các bộ, ngành Trung ương; sự tăng cường liên kết, hợp tác của Cần Thơ với Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Bên cạnh đó, Thành ủy chủ động xây dựng và triển khai nhiều chương trình, kế hoạch để thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2010 - 2015, trong đó xác định những khâu đột phá, có bước đi thích hợp, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của các ngành, các cấp trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Bước đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Đảng bộ, chính quyền thành phố thời gian qua là tập trung cho cơ sở, lắng nghe và phát huy dân chủ từ cơ sở, tạo sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân thành phố. Trong quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các cấp ủy, chính quyền thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện cho các địa phương, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Bất cập trên đường phát triển

Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy đạt mức cao nhưng chưa xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng nhưng còn nhiều khó khăn; chưa có ngành công nghiệp mũi nhọn, sử dụng nguyên liệu thô nhiều, hàm lượng chất xám trong sản phẩm còn ít; việc triển khai quy hoạch các khu công nghiệp và xây dựng kết cấu hạ tầng trong các khu công nghiệp còn chậm. Hoạt động xuất khẩu tăng về giá trị nhưng chưa ổn định. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao còn nhiều bất cập; thu hút đầu tư nước ngoài còn thấp, môi trường đầu tư chưa thật sự hấp dẫn; nguồn thu ngân sách chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ bản và các mục tiêu phát triển xã hội.

Các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành chưa đặt trong tổng thể phát triển cả vùng, chất lượng quy hoạch còn thấp, chưa bắt kịp nhịp độ phát triển của đô thị loại I trực thuộc Trung ương... Việc tổ chức thực hiện các dự án, công trình mang tính chất vùng theo Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 42/2006/QĐ-TTg, ngày 16-2-2006, của Thủ tướng Chính phủ về "Một số cơ chế tài chính ngân sách ưu đãi đối với thành phố Cần Thơ" và Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 20-3-2009 của Thủ tướng Chính phủ, "Về việc ban hành Kế hoạch triển khai tiếp Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 17-2-2005, của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ giai đoạn 2009 - 2015" còn nhiều khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là thiếu vốn đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án.

Hệ thống chính trị chưa chuyển kịp sự phát triển của thành phố, tổ chức bộ máy và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị tuy đã được củng cố, nâng chất, nhưng chuyển biến chưa đồng đều, có mặt còn lúng túng. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ từng lúc, từng nơi chưa thật hiệu quả. Hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chậm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, có mặt chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Quản lý nhà nước trên một số mặt còn hạn chế, nhất là quản lý quy hoạch, xây dựng, đô thị, đất đai, môi trường...

Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn:

Về khách quan: Thành phố có điểm xuất phát thấp, quy mô kinh tế nhỏ, công nghiệp hóa chưa cao, kết cấu hạ tầng còn nhiều yếu kém, vốn đầu tư phát triển thấp so với các thành phố trực thuộc Trung ương, trong khi áp lực, nhu cầu vốn cho các dự án, công trình hạ tầng kỹ thuật kinh tế - xã hội, kể cả quốc phòng - an ninh của thành phố loại I là rất lớn. Mặc dù thành phố đã tích cực huy động, mời gọi các nhà đầu tư, song do tình hình khủng

hoảng tài chính, suy thoái kinh tế, trong khi cơ chế, chính sách ưu tiên, ưu đãi của Trung ương dành cho thành phố vẫn không hơn các địa phương khác trong vùng, nên việc huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển thời gian qua còn nhiều bất cập.

Về chủ quan: Thành phố chưa tận dụng, khai thác đúng mức tiềm năng, nội lực của địa phương, nhất là khai thác quỹ đất để tạo vốn đầu tư phát triển. Trong giai đoạn 2005 - 2010, bình quân mỗi năm thành phố chỉ khai thác được khoảng 200 - 250 tỷ đồng từ nguồn thu tiền sử dụng đất; trong khi đó, việc thực hiện xã hội hóa một số lĩnh vực còn ít và nguồn lực từ Trung ương hỗ trợ cho thành phố còn rất hạn chế.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cấp, các ngành và một bộ phận cán bộ chưa theo kịp với yêu cầu của đô thị loại I. Một số sở, ngành chưa phát huy tốt vai trò tham mưu, đề xuất các giải pháp hữu hiệu, lâu dài. Sự phối hợp với các bộ, ngành Trung ương chưa thật sự tích cực, chặt chẽ trong triển khai thực hiện các công trình, dự án theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ.

Để xứng tầm là trung tâm động lực phát triển vùng đồng bằng sông Cửu Long

Để đạt mục tiêu *"trở thành một trong những địa phương đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và cơ bản trở thành thành phố công nghiệp trước năm 2020, là một cực phát triển, đóng vai trò động lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long"*(1) đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ nỗ lực nhiều hơn nữa, phát huy truyền thống đoàn kết, chung sức, chung lòng, kiên trì, bình tĩnh, từng bước khắc phục khó khăn. Trước mắt, cần đẩy mạnh và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng về yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của thành phố nói riêng và vùng đồng bằng sông Cửu Long nói chung nhằm phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp nhân dân trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, điều chỉnh các quy hoạch của thành phố theo hướng đặt Cần Thơ trong bối cảnh phát triển của vùng đồng bằng sông Cửu Long, thể hiện được nét đặc thù của thành phố sông nước, xứng tầm là trung tâm của vùng, bảo đảm các tiêu chí về phát triển lâu dài và bền vững theo các mục tiêu, chương trình của Chính phủ.

- Quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa XI, xác định mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố trong năm 2013 và những năm tiếp theo là tiếp tục thực hiện Kết luận số 02-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ, ưu tiên hàng đầu cho việc kiềm chế lạm phát, bảo đảm an sinh xã hội, đồng thời phấn đấu duy trì tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững (ở mức hợp lý, tương xứng với tiềm năng, lợi thế của thành phố)... tạo tiền đề vững chắc cho tăng trưởng cao hơn vào những năm cuối của kế hoạch 5 năm 2011 - 2015.

Trước hết, tái cấu trúc đầu tư với trọng tâm là tổ chức huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả nhất, theo thứ tự ưu tiên hợp lý các nguồn lực cho đầu tư phát triển theo quy hoạch. Tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ có chọn lọc cho những ngành, lĩnh vực quan trọng và các doanh nghiệp có tiềm năng phát triển; trong đó, tập trung phát triển một số ngành công nghiệp mũi nhọn, ứng dụng kỹ thuật cao, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường... Tổ chức triển khai và cơ cấu lại thị trường tài chính, lành mạnh hóa hệ thống ngân hàng thương mại, các tổ chức tài

(1) *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XII nhiệm kỳ 2010 - 2015*, tr. 39

chính trên địa bàn, bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu vốn cho nền kinh tế.

Tập trung ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, quy mô lớn, chất lượng cao đối với một số sản phẩm có lợi thế nhằm hình thành các vùng chuyên canh nông sản, hàng hóa, gắn với xây dựng nông thôn phát triển toàn diện, tiến bộ theo tiêu chí nông thôn mới, quan tâm xây dựng mô hình cánh đồng mẫu lớn; giữ ổn định diện tích trồng lúa theo quy hoạch, góp phần bảo đảm an ninh lương thực và xuất khẩu.

Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư và du lịch. Chủ động liên kết, hợp tác phát triển với các địa phương trong nước; coi trọng hợp tác toàn diện với Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long, nhất là các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm, tạo động lực phát triển chung, bền vững cho cả khu vực. Đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, tăng cường tiết kiệm, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong và ngoài nước bằng các hình thức: BOT, BT, BTO, PPP; khai thác triệt để nguồn vốn ODA. Huy động mọi nguồn vốn để đầu tư hoàn thiện các công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Quản lý chặt chẽ và khai thác tốt quỹ đất để tạo vốn xây dựng kết cấu hạ tầng, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Dành nhiều nguồn lực cho việc thực hiện các chính sách giáo dục và đào tạo, y tế, bảo đảm phúc lợi xã hội và an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; trong đó, đặc biệt quan tâm thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo, hạn chế phân cực giàu nghèo, tăng chỉ số phát triển con người (HDI) của thành phố. Tăng cường phát triển chất lượng nguồn nhân lực, tăng số lao động qua đào tạo, nâng cao mặt bằng dân trí. Tăng đầu tư từ ngân sách nhà nước và đẩy mạnh kêu gọi xã hội hóa cho giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp các cấp học đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh, nhất là trong các doanh nghiệp; sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên là lợi thế của thành phố. Xây dựng các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đặc biệt về giống cây, giống con. Xây dựng khu công nghệ thông tin tập trung và Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ (trong đó có công nghệ thông tin). Sớm thành lập Quỹ phát triển khoa học - công nghệ và triển khai xây dựng viện công nghệ sinh học.

- Quản lý chặt chẽ chất thải, nhất là chất thải nguy hại trong sản xuất, trong y tế, hạn chế đến mức thấp nhất việc xả nước thải chưa qua xử lý ra sông, kênh, rạch. Khẩn trương xây dựng nhà máy xử lý rác. Chủ động đối phó có hiệu quả tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu; tăng cường các biện pháp bảo vệ tài nguyên, môi trường. Quy hoạch xây dựng và củng cố hệ thống đê bao sông, rạch, khu vực dân cư vùng thấp; đề phòng mực nước biển dâng cao do tác động của biến đổi khí hậu, bảo vệ sản xuất và đời sống nhân dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, nhằm phục vụ tốt nhu cầu của tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.

- Tăng cường chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và có chính sách thu hút nhân tài. Bố trí, sử dụng cán bộ phải đáp ứng kịp yêu cầu phát triển của thành phố. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đô thị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.❑